

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân 2021

Tết Nguyên đán Tân Sửu đang đến gần, thời gian nghỉ Tết thường kéo dài, đồng thời sau Tết Nguyên đán là mùa lễ hội diễn ra trên phạm vi toàn huyện. Đây cũng là thời điểm tiêu thụ thực phẩm lớn nhất trong năm, nhất là các thực phẩm thịt, cá, trứng, bánh mứt kẹo, rượu bia nước giải khát, các loại hạt có dầu... Để đáp ứng nhu cầu của thị trường, nhiều cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm cũng gia tăng việc sản xuất, kinh doanh. Bên cạnh đó thời gian này thời tiết không thuận lợi. Đây là những yếu tố ảnh hưởng rất lớn đến việc bảo đảm chất lượng an toàn thực phẩm.

Thực hiện Kế hoạch 130/KH-BCĐ ngày 7/01/2021 của Ban Chỉ đạo liên ngành VSATTP tỉnh về triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân 2021; Để đảm bảo an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán đồng thời đảm bảo phát triển và cạnh tranh lành mạnh giữa các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, xuất nhập khẩu thực phẩm, Ủy ban nhân dân huyện triển khai Kế hoạch cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến, kinh doanh và sử dụng thực phẩm; tăng cường kiểm soát, xử lý việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng, phòng chống ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội Xuân 2021.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hạn chế tối đa các vụ ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội Xuân 2021.
- Tăng cường thanh tra, kiểm tra liên ngành từ tuyến huyện đến tuyến xã tập trung vào các nhóm sản phẩm tiêu thụ nhiều trong dịp Tết và Lễ hội có yếu tố nguy cơ cao, chế biến thực phẩm thủ công mang tính chất mùa vụ.
- Huy động tối đa các kênh truyền thông phổ biến các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm cũng như các kiến thức trong lựa chọn, bảo quản, chế biến và tiêu dùng thực phẩm đến người dân.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

1. Hoạt động truyền thông (Phụ lục 1)

- Phổ biến kế hoạch triển khai công tác bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội Xuân 2021 và triển khai đến các xã, thị trấn.
- Chỉ đạo cơ quan Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện; hệ

thông loa phát thanh tại xã, thị trấn tham gia truyền thông phổ biến các quy định về ATTP, kiến thức về ATTP cho nhà quản lý, người sản xuất, người kinh doanh và người tiêu dùng về sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo pháp luật; phòng ngừa đấu tranh với việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng; phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, kịp thời cảnh báo các nguy cơ mất an toàn thực phẩm; công khai các trường hợp vi phạm quy định ATTP, phổ biến các cơ sở cá nhân, các địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn cho cộng đồng.

- Nội dung tuyên truyền: *(phụ lục 1)*

2. Hoạt động thanh, kiểm tra liên ngành *(Phụ lục 2)*

- Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm tại huyện và các xã, thị trấn.

III. NGUỒN KINH PHÍ VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Kinh phí

- Kinh phí Chương trình an toàn vệ sinh thực phẩm năm 2021.
- Kinh phí địa phương.

2. Thời gian thực hiện

- Xây dựng kế hoạch trước ngày 10/01/2021.
- Hoạt động truyền thông: Từ 10/01/2021.
- Triển khai thanh, kiểm tra: Chủ động trước, trong và sau Tết và lễ hội tùy theo đặc thù, điều kiện của từng địa phương từ 10/01/2021 đến Kiểm tra đột xuất theo yêu cầu của công tác quản lý đến hết Lễ hội xuân năm 2021.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Y tế

- Tham mưu Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân 2021. Hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm năm 2021. Tiến hành kiểm tra đảm bảo ATTP trước, trong và sau Tết Nguyên đán với các cơ sở sản xuất, chế biến kinh doanh các mặt hàng thực phẩm, phụ gia thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn huyện.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ đạo liên ngành VSATTP các xã, thị trấn tuyên truyền phổ biến các văn bản của pháp luật; tổ chức thực hiện treo băng rôn khẩu hiệu tuyên truyền đảm bảo an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán tại các điểm trung tâm các xã, thị trấn. Tổng hợp báo cáo công tác đảm bảo ATTP Tết Nguyên đán và mùa lễ hội Xuân năm 2021.

2. Phòng Kinh tế - Hạ tầng

- Tuyên truyền phổ biến các văn bản, quy định của pháp luật về đảm bảo an toàn thực phẩm trong lĩnh vực được phân công quản lý trên địa bàn huyện (chú trọng các mặt hàng phục vụ Tết Nguyên đán như: Bánh, mứt kẹo, hạt dưa, rượu bia nước giải khát, các loại hạt có dầu...).

- Phối hợp kiểm tra các điều kiện kinh doanh, ngành nghề kinh doanh, điều kiện đảm bảo ATTP của các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trong lĩnh vực được phân công quản lý; kiểm tra hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng hóa không rõ nguồn gốc.

3. Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện

- Tuyên truyền, vận động và giám sát ATTP đối với các cơ sở thực phẩm trong lĩnh vực được phân công quản lý trên địa bàn; tuyên truyền vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng.

- Phối hợp thanh, kiểm tra đối với các cơ sở thực phẩm theo nhiệm vụ được phân công quản lý.

4. Trung tâm Y tế huyện

- Xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông về đảm bảo ATTP trước, trong và sau Tết Nguyên đán trên địa bàn huyện.

- Hỗ trợ Trạm Y tế các xã, thị trấn trong hoạt động truyền thông về đảm bảo ATTP trước, trong và sau Tết Nguyên đán.

- Phối hợp thanh, kiểm tra đối với các cơ sở thực phẩm theo nhiệm vụ được phân công quản lý; hỗ trợ phương tiện phục vụ trong công tác kiểm tra.

- Cập nhật danh sách các cơ sở chế biến, sản xuất thực phẩm, dịch vụ ăn uống thuộc lĩnh vực được phân công quản lý trên địa bàn.

- Thực hiện kiểm tra nhanh, lấy mẫu thực phẩm khi có yêu cầu của trưởng đoàn kiểm tra.

- Phối hợp kiểm tra về chất lượng ATTP, điều kiện sản xuất, chế biến, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm, nhãn hàng hóa, bao bì xuất xứ, nguồn gốc thực phẩm, hạn sử dụng, vệ sinh môi trường.

5. Phòng Tài chính – Kế hoạch

- Phối hợp kiểm tra Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; điều kiện kinh doanh, ngành nghề kinh doanh; kiểm tra việc niêm yết giá, hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng hóa thực phẩm không rõ nguồn gốc.

6. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp

- Tuyên truyền đến người dân các quy định của pháp luật về đảm bảo ATTP đối với các mặt hàng thịt, các sản phẩm từ thịt, các chất cấm sử dụng trong chăn nuôi, dư lượng kháng sinh trong chăn nuôi.

- Phối hợp kiểm tra kiểm dịch thực phẩm có nguồn gốc từ động vật, thủy sản, vệ sinh thú y của cơ sở; chịu trách nhiệm tiêu hủy động vật, các sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc, không đảm bảo ATTP.

7. Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao

- Dành nhiều thời lượng tuyên truyền đảm bảo ATTP, phổ biến các quy định về ATTP, kiến thức về ATTP; đưa tin bài, phóng sự, phỏng vấn trực tiếp đến các nội dung về ATTP phát trên sóng truyền thanh, truyền hình.

8. Công an huyện

- Chịu trách nhiệm đảm bảo an ninh trật tự trong quá trình kiểm tra.
- Phối hợp kiểm tra hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng hóa thực phẩm không rõ nguồn gốc.

9. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Xây dựng Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân 2021 .
- Tuyên truyền đến người dân các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm cũng như kiến thức lựa chọn, bảo quản, chế biến, sử dụng thực phẩm trước, trong và sau Tết Nguyên đán.
- Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành VSATTP năm 2021. Tiến hành kiểm tra các cơ sở được phân cấp quản lý. Chú trọng kiểm tra các cơ sở kinh doanh các mặt hàng phục vụ Tết Nguyên đán; các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố.
- Phối hợp kiểm tra khi Đoàn kiểm tra liên ngành VSATTP huyện đến làm việc tại địa phương.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Kết thúc đợt triển khai, Ban Chỉ đạo VSATTP các xã, thị trấn báo cáo kết quả triển khai, thực hiện về Ban Chỉ đạo liên ngành VSATTP huyện (qua Phòng Y tế) và thư điện tử email: yt.namdong@thuathienhue.gov.vn để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện và Ban Chỉ đạo tỉnh (*Mẫu báo cáo kèm theo*), cụ thể như sau:

- Trước ngày 25/01/2021: Ban chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm các xã, thị trấn báo cáo nhanh kết quả kiểm tra trước Tết Tân Sửu 2021 theo mẫu báo cáo (Mẫu 2).
- Báo cáo công tác kiểm tra Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021 trước ngày 19/02/2021 (Mẫu 2).
- Báo cáo công tác bảo đảm an toàn thực phẩm mùa lễ hội Xuân 2021 trước ngày 10/3/2021 (Mẫu 1).

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân 2021 của Ủy ban nhân dân huyện. Đề nghị các đơn vị thực hiện nghiêm túc và báo cáo đúng thời gian, đúng biểu mẫu theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HU;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- BCĐ LNVSATTP huyện;
- Các đơn vị liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Thanh Phước

PHỤ LỤC 1

Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân 2021

(Kèm theo Kế hoạch số 12 /KH-UBND ngày 12 /01/2021 của UBND huyện)

I. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG

1. Người nội trợ, người trực tiếp lựa chọn mua, chế biến thực phẩm cho gia đình.
2. Người tiêu dùng thực phẩm.
3. Người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.
4. Chính quyền các cấp, các nhà quản lý.

II. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

2.1. Tuyên truyền trước Tết

2.1.1. Đối với Chính quyền các cấp, các nhà quản lý

- Phổ biến kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội mùa xuân 2021.

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm (ATTP).

- Tuyên truyền Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2020 về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP trong tình hình mới.

- Tuyên truyền Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở.

- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn cả nước.

2.1.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền chỉ sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

- Tuyên truyền đảm bảo các điều kiện bảo quản, kinh doanh giò, chả, bánh trưng, bánh tét, bánh, mứt cổ truyền để đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm

hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018.

- Tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Hằng tuần công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

2.1.3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm

- Hướng dẫn cách chọn mua thực phẩm an toàn.
- Hướng dẫn đọc nhãn mác sản phẩm thực phẩm.
- Cách chế biến thực phẩm an toàn.
- Tuyên truyền không mua thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh mất vệ sinh không đảm bảo an toàn; Không mua sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không nên mua, tích trữ quá nhiều thực phẩm trong ngày tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng, hoặc mốc hỏng.

- Kịp thời công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

2.2. Tuyên truyền trong Tết

2.2.1. Đối với Chính quyền các cấp, các nhà quản lý

Đưa tin kịp thời về các hoạt động bảo đảm ATTP trên địa bàn huyện.

2.2.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm:

- Tuyên truyền Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018.

- Tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu.

- Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

2.2.3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm

- Hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn, các bảo quản giò, chả, canh măng, bánh chưng trong ngày tết,...

- Tuyên truyền không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không nên chế biến quá nhiều thực phẩm, thức ăn trong ngày Tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng, hoặc mốc hỏng.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc rượu trong dịp Tết: Không uống cồn công nghiệp vì có thể gây mù mắt và tử vong; không lạm dụng rượu, bia trong ngày Tết; không uống rượu ngâm với lá, rễ cây, phủ tạng động vật không rõ độc tính hay rượu ngâm theo kinh nghiệm cá nhân; không uống rượu khi: không biết đó là rượu gì, rượu không có nguồn gốc, rượu không công bố tiêu chuẩn chất lượng, không uống rượu khi đang đói, mệt hoặc đang uống thuốc điều trị; trẻ em dưới 18 tuổi không được uống rượu, bia.

- Khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc nấm: Tuyệt đối không được ăn nấm lạ, nấm hoang dại kể cả nấm màu trắng...; không ăn thử nấm, dứt khoát loại bỏ nấm khi còn nghi ngờ; không hái nấm non chưa xòe mũ vì chưa bộc lộ hết đặc điểm cấu tạo khó nhận dạng nấm độc; không ăn nấm đã bị dập nát, ôi thiu.

2.3. Tuyên truyền sau Tết và mùa Lễ hội

2.3.1. Đối với Chính quyền các cấp, các nhà quản lý

- Tiếp tục tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền vai trò trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, tại khu lễ hội.

- Tuyên truyền công tác thanh kiểm tra bảo đảm an toàn thực phẩm tại tất cả các cấp từ huyện đến các xã, thị trấn. Công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

2.3.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- Tiếp tục tuyên truyền các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế, lĩnh vực an toàn thực phẩm.

- Tiếp tục tuyên truyền phổ biến Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Hằng tuần công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

2.3.3. Đối với người tiêu dùng

- Tiếp tục hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn, ...

- Tiếp tục tuyên truyền không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ

nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Tiếp tục tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc rượu trong mùa lễ hội.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc nấm: Tuyệt đối không được ăn nấm lạ, nấm hoang dại kể cả nấm màu trắng...; không ăn thử nấm, dứt khoát loại bỏ nấm khi còn nghi ngờ; không hái nấm non chưa xòe mũ vì chưa bộc lộ hết đặc điểm cấu tạo khó nhận dạng nấm độc; không ăn nấm đã bị dập nát, ôi thiu.

III. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

- Kênh truyền thông đại chúng: Huy động Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện, hệ thống loa phát thanh tại các xã, thị trấn dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về an toàn thực phẩm. Đặc biệt phát huy hệ thống đài truyền thanh ở xã, thị trấn để tập trung chuyển tải Thông điệp “An toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021”.. Viết bài phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm Tết, lễ hội. Tổ chức tọa đàm, đối thoại trực tiếp trên truyền hình, truyền thanh về an toàn thực phẩm, phổ biến các nội dung của Luật và các văn bản hướng dẫn liên quan để nâng cao hiệu quả thực thi các nội dung của Luật.

- Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, nông nghiệp phát triển nông thôn, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận Tổ quốc, Hội Chữ thập đỏ, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, cộng tác viên y tế thôn, bản...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo, hội diễn, hội thi quần chúng, hội thi cộng tác viên tuyên truyền về vệ sinh an toàn thực phẩm... Ngoài ra, đưa vào thảo luận và có nghị quyết về đảm bảo an toàn thực phẩm trong các đợt sinh hoạt của các cấp ủy đảng.

- Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng - rôn, khẩu hiệu, triển lãm, hướng dẫn cụ thể bằng cách “cầm tay chỉ việc”. Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội mùa xuân 2021.

Hoạt động truyền thông phải bảo đảm tuân thủ tuyệt đối về phòng chống dịch bệnh Covid-19.

IV. KHẨU HIỆU CỦA ĐỢT TUYÊN TRUYỀN ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM TẾT NGUYÊN ĐÁN TÂN SỬU VÀ MÙA LỄ HỘI 2021

1. Chính quyền địa phương, cơ quan quản lý cần tăng cường thanh kiểm tra, xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm về an toàn thực phẩm.

2. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm: Thực hiện nghiêm túc các quy định của Pháp luật về nguồn gốc nguyên liệu, điều kiện vệ sinh cơ sở, trang

thiết bị phục vụ sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

3. Vì sức khoẻ và phát triển bền vững, hãy sản xuất ra những sản phẩm thực phẩm chất lượng, an toàn.

4. Người tiêu dùng: Chỉ mua và sử dụng các sản phẩm thực phẩm có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, kiểm tra kỹ nhãn mác, bảo quản tốt thực phẩm.

5. Không sử dụng thực phẩm đã ôi thiu, mốc hỏng. Tuyệt đối không sử dụng phẩm màu độc hại, các chất phụ gia, hóa chất ngoài danh mục cho phép để sản xuất, chế biến thực phẩm.

6. Mỗi người tiêu dùng hãy là một giám sát viên, đấu tranh với các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm.

7. Bảo đảm an toàn thực phẩm dịp Tết, mùa lễ hội là trách nhiệm của chính quyền các cấp.

8. Không lạm dụng rượu, bia để Tết Tân Sửu trọn niềm vui.

9. Không uống rượu khi không biết rõ nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm.

10. Tuyệt đối không ăn nấm lạ, nấm hoang dại, nấm non chưa xòe mũ và nấm đã bị dập nát, ôi thiu.

PHỤ LỤC 2

Hướng dẫn chi tiết triển khai thanh tra, kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội mùa xuân 2021.

(Kèm theo Kế hoạch số 12 /KH-UBND ngày 12 / 01 /2021 của UBND huyện)

Căn cứ yêu cầu công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội mùa xuân 2021, Ủy ban nhân dân huyện hướng dẫn chi tiết việc triển khai thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết Tân Sửu và Lễ hội mùa xuân 2021 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích.

- Đánh giá công tác quản lý nhà nước về bảo đảm an toàn thực phẩm của các cấp, các ngành từ tuyến tỉnh, huyện đến xã theo Luật An toàn thực phẩm; Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 13/CP-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2016 về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

- Đánh giá việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống; kiểm soát, xử lý việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thông qua việc thanh tra, kiểm tra kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vi phạm về an toàn thực phẩm, hạn chế ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

2. Yêu cầu.

- Thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những mặt hàng được sử dụng nhiều trong dịp tết Nguyên đán và trong các Lễ hội như: thịt, sản phẩm từ thịt, bia, rượu, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm... và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống. Chú trọng kiểm soát những đầu mối sản xuất, nhập khẩu, chợ đầu mối, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ truyền thống, cơ sở giết mổ, vận chuyển thực phẩm; đồng thời kiểm soát chặt chẽ hoạt động buôn lậu, hàng giả, hàng không bảo đảm chất lượng, hết hạn sử dụng.

- Trong quá trình thanh tra, kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Triển khai thanh tra, kiểm tra trước, trong, sau Tết và mùa Lễ hội Xuân 2021, bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên ngành VSATTP tỉnh. Thông qua công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm phối hợp tuyên truyền chính sách pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành; Nghị định số 15/2018/NĐ-CP; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG

1. Đối tượng

1.1 Đối tượng thanh tra, kiểm tra chủ yếu là các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố, tập trung vào những cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết như: thịt, sản phẩm từ thịt, bia, rượu, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, phụ gia thực phẩm... các cơ sở dịch vụ ăn uống. Trong đó, các đoàn của tuyến tỉnh tập trung thanh tra, kiểm tra những cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm là đầu mối lớn, các chợ đầu mối, siêu thị, trung tâm thương mại. Đối với các cơ sở thực phẩm vừa và nhỏ, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống chủ yếu do cấp huyện, xã thực hiện thanh tra, kiểm tra.

1.2 Đối với công tác quản lý về an toàn thực phẩm: Trong quá trình thanh tra, kiểm tra Đoàn thanh tra, kiểm tra của tuyến trên sẽ làm việc với Ban Chỉ đạo liên ngành VSATTP của tuyến dưới để nắm bắt tình hình công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội mùa xuân 2021 tại địa phương, việc triển khai các biện pháp quản lý an toàn thực phẩm và triển khai công tác thanh tra, kiểm tra.

2. Nội dung

a) Đối với các BCD và cơ quan quản lý nhà nước:

- Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành VSATTP các cấp
 - Việc lập kế hoạch và triển khai công tác thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội mùa xuân 2021.

- Việc triển khai các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương. Đánh giá công tác quản lý đối với các sản phẩm, nhóm sản phẩm và trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm quy định tại các Phụ lục II, III, IV Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và quy định tại các Điều 36,37,38,39,40 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp

luật và phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.

- Hoạt động của các mô hình điểm an toàn thực phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn theo điều kiện đặc thù của từng địa phương.

b) Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

Nội dung thanh tra về an toàn thực phẩm được thực hiện theo quy định tại Điều 67 Luật An toàn thực phẩm; kiểm tra về an toàn thực phẩm theo quy định tại các Điều 68, 69, 70 Luật An toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ Công thương và Liên Bộ ban hành.

III. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Các căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010;
- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012;
- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;
- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;
- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;
- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu;
- Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo; Nghị định số 28/2017/NĐ-CP ngày 20/3/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số [131/2013/NĐ-CP](#) ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan và Nghị định số [158/2013/NĐ-CP](#) ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về ghi nhãn;
- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế Quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Bộ Y tế Quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 14/2011/TT-BYT ngày 01 tháng 4 năm 2011 của Bộ Y tế hướng dẫn lấy mẫu phục vụ thanh tra, kiểm tra về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm;

- Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

- Thông tư số 12/2017/TT-BKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện xử lý vi phạm

- Các đoàn thanh tra, kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật, tuyệt đối không để các sản phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm, hàng giả, không rõ nguồn gốc vi phạm về ghi nhãn hoặc có các vi phạm khác về an toàn thực phẩm lưu thông trên thị trường; ngăn chặn hành vi quảng cáo vi phạm; không để các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố không bảo đảm an toàn thực phẩm tiếp tục hoạt động khi chưa thực hiện các biện pháp khắc phục có hiệu quả.

- Trong quá trình thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm các đoàn của tuyến trên căn cứ vào tính chất vụ việc và thẩm quyền để xử lý hoặc chuyển hồ sơ vụ vi phạm cho cơ quan chức năng của địa phương nơi có cơ sở được thanh tra, kiểm tra để xử lý theo quy định.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Thành lập Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành

Ủy ban nhân dân huyện thành lập Đoàn kiểm tra, thanh tra do Phòng Y tế làm Trưởng đoàn, thành viên gồm đại diện các đơn vị: Phòng Nông nghiệp&PTNT, Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Công an huyện, Phòng Tài chính-KH, Trung tâm Y tế, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện.

2. Thành lập các đoàn thanh, kiểm tra liên ngành tại các xã, thị trấn

Tuỳ theo tình hình thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chỉ đạo Ban Chỉ đạo liên ngành VSATTP thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành với đầy đủ các thành phần liên quan, tiến hành thanh tra, kiểm tra tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống tại địa phương quản lý. Đồng thời phối hợp với các Đoàn thanh tra liên ngành của

huyện tiến hành thanh tra, xử lý các vi phạm về bảo đảm an toàn thực phẩm (nếu có) tại các cơ sở thực phẩm.

3. Lấy mẫu kiểm nghiệm

Việc lấy mẫu và chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm do Trưởng đoàn quyết định trên cơ sở căn cứ tình hình thực tế nguy cơ mất an toàn thực phẩm tại nơi được thanh tra, kiểm tra.

4. Tiến trình thực hiện

4.1. Căn cứ Kế hoạch của UBND huyện, Ban Chỉ đạo liên ngành VSATTP huyện và các xã, thị trấn ban hành Kế hoạch thanh tra, kiểm tra.

4.2. Triển khai thanh tra, kiểm tra tại cơ sở

Căn cứ Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện các địa phương tham mưu xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra trên địa bàn trình UBND phê duyệt. Các địa phương tổ chức thực hiện, triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra chủ động trước, trong, sau Tết và Lễ hội tùy theo đặc thù, điều kiện của từng địa phương.

4.3. Báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra

- Trước ngày 25/01/2021: Ban chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm các xã, thị trấn báo cáo nhanh kết quả kiểm tra trước Tết Tân Sửu 2021 theo mẫu báo cáo (Mẫu 2).

- Báo cáo công tác kiểm tra Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021 trước ngày 19/02/2021 (Mẫu 2).

- Báo cáo công tác bảo đảm an toàn thực phẩm mùa lễ hội Xuân 2021 trước ngày 10/3/2021 (Mẫu 1).

V. BẢO ĐẢM KINH PHÍ

Kinh phí và phương tiện bảo đảm cho công tác thanh tra, kiểm tra do địa phương quy định. Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo các quy định hiện hành.

Trên đây là hướng dẫn chi tiết triển khai thanh tra, kiểm tra liên ngành trong Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội mùa xuân 2021 .

Ủy ban nhân dân huyện đề nghị các ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ bản Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai công tác thanh tra, kiểm tra trên địa bàn quản lý, báo cáo kết quả về Ban Chỉ đạo liên ngành VSATTP huyện qua Phòng Y tế huyện và thư công vụ email: yt.namdong@thuathienhue.gov.vn theo đúng thời gian quy định./.

Mẫu 2.

BÁO CÁO**Kết quả thanh tra, kiểm tra trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý
và mùa lễ hội Xuân 2020 do địa phương thực hiện****I. Công tác chỉ đạo:** (nêu cụ thể)**II. Kết quả thanh tra, kiểm tra tại cơ sở thực phẩm**

1. Việc tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra

Tổng số đoàn thanh tra, kiểm tra:

Trong đó:

1.1 Số đoàn thanh tra, kiểm tra tuyến tỉnh:

1.2 Số đoàn thanh tra, kiểm tra tuyến huyện:

1.3 Số đoàn kiểm tra tuyến xã:

2. Kết quả thanh tra, kiểm tra:

Bảng 1: Kết quả thanh tra, kiểm tra:

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số CS được thanh, kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1	Sản xuất				
2	Sơ chế, chế biến				
3	Kinh doanh				
	Tổng số (1 + 2 + 3)				

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

TT	Tổng hợp tình hình vi phạm	Số lượng	Tỷ lệ % so với số được kiểm tra
1	Tổng số cơ sở được thanh tra, kiểm tra		
2	Số cơ sở có vi phạm		
3	Số cơ sở vi phạm bị xử lý		
	Trong đó:		
	3.1 Hình thức phạt chính:		
	Số cơ sở bị cảnh cáo		
	Số cơ sở bị phạt tiền		
	Tổng số tiền phạt		
	3.2 Hình thức phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả		
*	Số cơ sở bị đóng cửa		
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành sản phẩm		
	Số sản phẩm bị đình chỉ lưu hành		

*	Số cơ sở bị tiêu hủy sản phẩm		
	Tổng số loại sản phẩm bị tiêu hủy		
*	Số cơ sở phải khắc phục về nhãn		
	Số loại sản phẩm có nhãn phải khắc phục		
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành tài liệu q/cáo		
	Số loại tài liệu q/cáo bị đình chỉ lưu hành		
*	Các xử lý khác		
3.3	Chuyển hồ sơ sang cơ quan khác xử lý		
3.4	Số cơ sở có vi phạm nhưng không xử lý (chỉ nhắc nhở)		

Bảng 3: Các nội dung vi phạm chủ yếu

TT	Nội dung vi phạm	Số CS được thanh tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Quy định về sử dụng thuốc BVTV			
2	Điều kiện trang thiết bị dụng cụ			
3	Điều kiện về con người			
4	Công bố sản phẩm			
5	Ghi nhãn thực phẩm			
6	Quảng cáo thực phẩm			
7	Chất lượng sản phẩm thực phẩm			
8	Vi phạm khác (ghi rõ)			

Bảng 4: Kết quả kiểm nghiệm mẫu:

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm nhanh			
2	Xét nghiệm tại labo			
2.1	Hóa, lý			
2.2	Vi sinh			
	Cộng			

III. Nhận xét, đánh giá chung (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng từ 1 – 4).

IV. Đề xuất kiến nghị (ghi cụ thể)

